

SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT LỘC THÁI

DANH SÁCH HỌC SINH LỰA CHỌN TỔ HỢP LÝ - ANH

STT	STT TT	ĐTB Toán lớp 9	ĐTB Ngữ văn lớp 9	ĐTB Ngoại ngữ lớp 9	NV1	Ghi chú
1	8	10	7.9	9.4	Lí-Anh	
2	22	10	7.2	9.2	Lí-Anh	
3	56	9.8	8.8	9.4	Lí-Anh	
4	93	9.8	8.7	8.4	Lí-Anh	
5	57	9.7	8.6	9	Lí-Anh	
6	59	9.6	7.4	8.5	Lí-Anh	
7	5	9.5	9.1	9.6	Lí-Anh	
8	11	9.5	8.8	9.2	Lí-Anh	
9	4	9.4	9.1	9.3	Lí-Anh	
10	10	9.4	9.2	8.9	Lí-Anh	
11	64	9.4	8.2	8.7	Lí-Anh	
12	104	9.4	7.7	8.7	Lí-Anh	
13	45	9.3	8	8.5	Lí-Anh	
14	31	9.2	9	9	Lí-Anh	
15	67	9.2	8.5	9	Lí-Anh	
16	94	9.2	8	8.2	Lí-Anh	
17	34	9.1	9.3	8.1	Lí-Anh	
18	95	9.1	7.8	8.2	Lí-Anh	
19	35	9	8.1	8.8	Lí-Anh	
20	68	9	8.2	8.5	Lí-Anh	
21	115	9	7.5	7.6	Lí-Anh	
22	12	8.9	9.1	8.8	Lí-Anh	
23	82	8.9	8.5	7.7	Lí-Anh	
24	109	8.8	7.8	7.7	Lí-Anh	NV2
25	28	8.7	8.5	8.7	Lí-Anh	
26	48	8.7	8.1	8.6	Lí-Anh	
27	139	8.7	7.6	6.4	Lí-Anh	NV2
28	98	8.5	7	8.1	Lí-Anh	
29	234	8.5	5.9	6.7	Lí-Anh	
30	80	8.5	8.1	9	Lí-Anh	NV2
31	46	8.4	8.7	7.9	Lí-Anh	
32	102	8.4	8.2	8.5	Lí-Anh	
33	36	8.3	8.7	7.9	Lí-Anh	
34	43	8.2	7.4	8.3	Lí-Anh	
35	107	8.2	7.9	7.2	Lí-Anh	
36	91	8	7.2	8.9	Lí-Anh	
37	100	8	7.4	8.2	Lí-Anh	
38	106	8	7.6	7.7	Lí-Anh	
39	259	8	6.7	6.7	Lí-Anh	
40	437	7.9	8.6	8.6	Lí-Anh	NV2

41	39	7.8	7.8	8.8	Lí-Anh	
42	92	7.8	8.1	7.8	Lí-Anh	
43	258	7.8	7.9	8.6	Lí-Anh	
44	134	7.6	7.2	6.4	Lí-Anh	
45	113	7.6	7.5	7.3	Lí-Anh	NV2
46	167	7.5	6.8	7.6	Lí-Anh	
47	242	7.5	7.1	6.9	Lí-Anh	
48	83	7.5	8.3	8.1	Lí-Anh	NV2
49	103	7.3	7.1	8.2	Lí-Anh	
50	155	7.3	6.4	7	Lí-Anh	NV2
51	359	7.2	5.8	5.6	Lí-Anh	
52	127	7.2	7.6	8.7	Lí-Anh	NV2
53	332	7.1	5.6	5.8	Lí-Anh	
54	192	7	7	6.3	Lí-Anh	
55	251	7	6	6.5	Lí-Anh	
56	218	6.6	6.2	5.9	Lí-Anh	
57	174	6.6	6.7	7.1	Lí-Anh	NV2
58	328	6.6	6.5	6.3	Lí-Anh	NV2
59	53	6.5	8.1	8	Lí-Anh	
60	135	6.5	6.7	7.2	Lí-Anh	
61	254	6.4	5.9	7.6	Lí-Anh	
62	140	6.2	6.7	6.6	Lí-Anh	
63	146	6.2	6.6	7.1	Lí-Anh	
64	426	6	6.2	7.3	Lí-Anh	
65	267	5.9	7.3	6.8	Lí-Anh	
66	348	5.8	5.3	6	Lí-Anh	
67	423	5.5	5.1	5.1	Lí-Anh	
68	431	5.4	5.4	5.8	Lí-Anh	
69	402	5.3	5.8	5.8	Lí-Anh	NV3
70	377	5.2	5.8	6.5	Lí-Anh	NV2